

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101 /2023/HS-ST

Ngày: 21-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Quang
Bà Bùi Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn H, sinh năm 2002 tại Nam Định, ĐKTT và nơi ở hiện nay: Xóm S, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Theo đạo thiên chúa; con ông Bùi Văn H1, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1977; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 01/5/2023 đến ngày 10/5/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. (Có mặt tại phiên tòa)

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Văn K (Vắng mặt tại phiên tòa).
2. Anh Phùng Văn U (Vắng mặt tại phiên tòa).
3. Anh Phùng Thanh H1 (Vắng mặt tại phiên tòa).
4. Anh Đoàn Văn B (Vắng mặt tại phiên tòa).
5. Anh Phùng Văn N (Vắng mặt tại phiên tòa).
6. Anh Phùng Văn Đ (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 29/4/2023, Phùng Thanh H1, trú tại: xóm S, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định mời Phùng Văn N, Phùng Văn C, Phạm Tiến A, Phạm Văn K, Vũ Đức Tr, Bùi Đăng Tr1, Phùng Quang Th, Phùng Văn Đ đến nhà uống rượu. Khoảng 20 phút sau, tiếp tục có thêm Đoàn Văn B, Bùi Văn H, Bùi Văn T, Phùng Văn U đến và tham gia ăn uống cùng, tất cả đều học chung cấp 2, 3 với nhau. Bố mẹ của H1 ngồi ăn riêng ở gian bếp còn H1 và các bạn của H1 ngồi ăn uống ở phòng khách.

Trong quá trình ăn uống, giữa N và H có xảy ra tranh luận to tiếng với nhau, H cho rằng N sống lỗi với mình, nhưng được ông Phùng Văn Q (bố của H1) khuyên bảo, giải thích nên không ai nói gì. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H đứng dậy lấy xe máy đi về nhà B (*cách nhà H1 khoảng 100m*) vào bếp lấy 01 con dao phay, dài 45cm, bản rộng 07cm, đầu dao hình vuông và để dọc pô xe máy với mục đích quay trở lại nhà H1, đợi N ăn xong thì tìm N để nói chuyện. Khi quay trở lại nhà của H1, H đứng nói chuyện với K trước cổng nhà H1. K nhìn thấy con dao mà H kẹp ở cạnh ống pô xe máy nên K lấy ra xem và khuyên H có gì thì bỏ qua, nói chuyện với nhau, đừng đánh nhau rồi K bỏ con dao vào vị trí cũ. Một lúc sau thì N ăn xong đi ra phía cổng nhà H1 nhìn thấy H đang đứng nói chuyện với K thì N nói với H: “Lúc này trong lúc uống rượu, tôi có nói gì sai với bạn thì bạn bỏ qua nhé”, H cũng trả lời: “Ừ không có gì”. Sau đó H và N bắt tay nhau làm hoà với nhau; lúc này H đứng cạnh xe máy lưng quay ra mương nước, N đứng chếch đối diện bên phải H và quay mặt ra mương nước (cả 2 đứng phía bên phải cổng nhà H1 theo hướng đi ra). Nhưng sau đó N lại nói với H: “*Bạn tuổi gì mà đòi đánh tôi?*”. Nghe thấy vậy, lúc này H bực tức sử dụng tay phải đâm vào vùng đầu N và N cũng dùng tay phải đâm lại vào vùng đầu H. H đang ngồi trên xe cúi xuống dùng tay phải lấy con dao đã chuẩn bị sẵn để ở cạnh ống pô chém về phía N một phát từ trên xuống từ phải qua trái nhưng lúc này Đ (anh trai của N) nhìn thấy nên lao vào đẩy N ra khiến nhát dao mà H chém trúng vào phía bên trái đầu của Đ. Mọi người thấy vậy thì lao vào can ngăn và giữ H, Đ vật H ra đường thì lúc này Đ mới nhìn thấy dao ở trên tay H và thấy đầu mình chảy máu, U giật con dao trong tay của H ra, ném xuống sông trước cổng nhà H1. Sau đó, H vùng dậy thoát ra được, lấy xe máy tiếp tục đi về nhà của B lấy 02 con dao, một con dao dạng dao gọt hoa quả, lưỡi sáng màu, cán bằng nhựa màu đen, chiều dài khoảng 30cm; một con dao dạng dao phay bằng kim loại tối màu, dài khoảng 30cm, một lưỡi, sống dao dạng răng cưa, đầu vuông ở trong bếp. H tay trái cầm 02 con dao, tay phải điều khiển xe máy quay lại tìm N để đánh nhau. Lúc này, K điều khiển xe máy của K chở N và Đ ngồi sau cùng để đưa Đ đến Trung tâm y tế huyện Giao

Thủy sơ cứu vết thương; U điều khiển xe máy chở B và H1 đi xe một mình theo sau. Khi đến cầu xi măng trước nhà ông Tô Văn Th (xóm S, xã G, cách vị trí nhà ông Q khoảng 70m theo đường thẳng về phía Đ), H nhìn thấy K đang điều khiển xe máy chở N và Đ theo hướng từ nhà H1 đến nhà thờ Giáo xứ Hoàn Nhị. H điều khiển xe máy theo hướng từ bên kia sông, đi qua cầu xi măng, đâm vào phía hông bên phải xe của K làm cả xe máy của K và H đổ ra đường, Đ ngồi sau cùng nên nhảy ra được còn K, N và H bị ngã ra đường. H bị rơi chiếc dao phay xuống đất, tay trái H vẫn cầm chiếc dao gọt hoa quả. H đứng dậy lao vào đánh nhau với N, N đè H xuống đất nằm ngửa, Đ lao vào đá H, tay trái H vẫn cầm dao chém vào phía bên phải đầu của N gây chảy máu, lúc này N mới nhìn thấy dao liền đè tay cầm dao xuống. U và B thấy vậy lao vào can ngăn H và N không cho đánh nhau nữa. U giật được chiếc dao gọt hoa quả trong tay của H rồi cất vào trong cốp xe. Sau đó, H lại tiếp tục nhặt chiếc dao phay bị rơi lúc trước định chém N tiếp nhưng bị mọi người cản lại nên chưa chém được, U giật tiếp con dao trong tay H rồi cất vào cốp xe máy của U. B can ngăn và kéo H ra không cho H đánh nhau nữa. N nói: “Bạn chém anh tôi hơi sâu đấy, tôi phải đưa anh tôi đi cấp cứu đây”; H thấy đầu Đ chảy nhiều máu nên H không định đánh nhau tiếp và nói với N: “Vậy bạn đưa anh đi vào viện đi, tôi vào luôn”. Sau đó K chở Đ vào Trung tâm y tế huyện Giao Thủy; H1 chở N về nhà. Còn H lấy xe chở B về nhà, khi về đến nhà thì thấy T đang ở nhà, lúc này B và T thấy tay H bị rách, chảy máu ở ngón trỏ tay trái. H, T, B thống nhất vào viện thăm Đ. T và B lấy trong nhà mỗi người một con dao, B cầm con dao, dạng dao rựa dài khoảng 40cm; T cầm theo con dao phay để đề phòng việc nhóm của Đ, N đánh rồi đi vào viện hỏi thăm Đ. Khi vào đến viện thì H1 nhìn thấy B cầm con dao rựa nên bảo B đưa cho H1 cầm cho. B đưa chiếc dao rựa cho H, H1 giấu sau chiếc ghế đá trong bệnh viện. H, B, T vào hỏi thăm Đ mấy câu, sau đó Đ được đưa lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định để cấp cứu.

Hậu quả:

- Phùng Văn N bị: 01 vết thương rách da vùng đỉnh phải dài 03cm, không sâu, tự cầm máu; 01 vết bầm tím, tụ máu ở mu bàn tay phải trên diện 4x2 cm, các khớp ngón tay cử động bình thường; 01 vết xây xước da cơ, mặt trong cẳng tay phải, trên diện 3x2 cm; 01 vết xây xước da ở khuỷu tay phải trên diện 03 x 02 cm. Ngoài ra không phát hiện bất kỳ vết thương nào khác.

- Phùng Văn Đ bị vết thương rách da ở vùng đầu phía bên trái, chiều dài vết thương khoảng 05cm, được khâu 06 mũi tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định; tại Bệnh viện được chụp cắt lớp sọ não để kiểm tra: chưa phát hiện tổn thương sọ não, sau đó được xuất viện về nhà.

- Bùi Văn H bị một vết thương rách da ở ngón trỏ tay trái dài khoảng 0,5cm, khâu 03 mũi. Ngoài ra không còn có vết thương nào khác.

Ngày 08/5/2023, Cơ quan CSĐT (PC02) ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích đối với Phùng Văn N và Phùng Văn Đ.

- Ngày 17/5/2023, TTPY tỉnh Hà Nam ra Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 158/KLTTCT-TTPY đối với Phùng Văn N, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm); Cơ chế hình thành thương tích do vật có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

- Ngày 29/5/2023, TTPY tỉnh Hà Nam ra Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 157/KLTTCT-TTPY đối với Phùng Văn Đ, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 07% (Bảy phần trăm); Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ án là khu vực cầu xi măng thuộc xóm Sơn Hà, xã Giao Hà. Cầu ở vị trí trước nhà ông Tô Văn Th, xóm S, xã G.

Cầu xi măng là một mặt phẳng có kích thước 2,7 x 3,2m được lát xi măng phẳng, kết nối hai đường dọc chạy song song thuộc xóm Sơn Hà, xã Giao Hà. Trên mặt cầu có thành cầu bê tông rộng 12cm, cao 15cm, từ trên mặt cầu chếch về hướng Bắc là vị trí cột điện cao thế làm bằng chất liệu bê tông có kí H1 trên thân cột là: 77, lộ 482 E3.13. Hiện trường để lại các dấu vết sau:

- Dấu vết 1: Đám chất màu đỏ nhỏ giọt trên mặt cầu bê tông, trên diện 45x55cm. Đo từ chân cột điện cao thế số 77 đến tâm vết là 7,2m.

- Dấu vết 2: Vũng chất lỏng màu đỏ thẫm, nhỏ giọt trên mặt cầu bê tông, trên diện 88x66cm, tâm vết 2 nối tiếp tâm vết 1 về hướng Đông và cách 66cm.

- Dấu vết 3: Đám chất màu đỏ nhỏ giọt trên mặt cầu bê tông, trên diện 166x90cm, tâm vết 3 nối tiếp tâm vết 2 và cách 130cm về phía Đông.

- Dấu vết 4: Đám chất màu đỏ nhỏ giọt trên dốc cầu, trên diện 105x100cm, tâm vết 4 nối tiếp tâm vết 3 và cách 120cm về phía Đông.

- Dấu vết 5: Đám chất màu đỏ nhỏ giọt trên đường bê tông, trên diện 100x150cm, tâm vết 5 nối tiếp và cách tâm vết 4 là 130cm về phía Đông.

- Dấu vết 6: Đám chất màu đỏ nhỏ giọt trên mặt và thành cầu bê tông phía Đông, trên diện 190 x 70cm, tâm vết 6 cách tâm vết 1 về phía Đông là 120cm.

Mở rộng hiện trường về phía Đông (hướng về nhà ông Quang) phát hiện 02 chiếc dép tổ ong màu xanh, đã qua sử dụng, trên dép không phát hiện dấu vết gì. Thu 01 miếng nhựa màu trắng trên mặt đường bê tông, vị trí ngay trước nhà ông Tô Văn Thường, trên ốp nhựa không có dấu vết gì.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định nhận được văn bản phản ánh của xóm trưởng xóm S và Công an xã G, huyện G về hành vi của Bùi Văn H gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến người dân của xóm S, xã G. Ngày 10/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Bùi Văn H về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Bùi Văn H sử dụng dao gây thương tích cho Phùng Văn N với tỷ lệ thương tích là 01%; gây thương tích cho Phùng Văn Đ với tỷ lệ thương tích là 07%. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Bùi Văn H đã bồi thường cho anh Đ, anh N số tiền 10.000.000đ. Anh Đ, anh N đã nhận đủ tiền và không yêu cầu xử lý đối với H.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKSND-P2 ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Bùi Văn H về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo bị truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng người đúng tội, bị cáo xác nhận trong giai đoạn điều tra và truy tố bị cáo không bị bức cung nhục hình.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và bị Viện kiểm sát truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội. Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tạo điều kiện để bị cáo có cơ hội sửa chữa trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, các bản kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22h30 ngày 29/4/2023, do mâu thuẫn trong lúc ăn uống giữa Bùi Văn H và Phùng Văn N. Tại khu vực đường trục liên xóm S, xã G, huyện G, Bùi Văn H sử dụng dao phay dài 45 cm, bản rộng 07 cm chém về phía n nhưng Phùng Văn Đ lao vào đẩy N ra, phát chém này trúng vào đầu của Đ. Sau khi mọi người can ngăn, H tiếp tục về lấy thêm 01 con dao gọt hoa quả, 01 con dao dạng dao phay tìm đánh N. Khi đi xe máy quay lại khu vực cầu xi măng cách địa điểm đánh nhau đầu tiên 70m, H điều khiển xe máy đâm ngang xe máy do Phạm Văn K điều khiển chở Phùng Văn N và Phùng Văn Đ làm 02 xe đổ ra đường. H tiếp tục dùng dao gọt hoa quả gây thương tích cho Phùng Văn N. Hành vi đánh nhau, chửi bới, hò hét, gây rối của Bùi Văn H tại khu vực đường trục liên xóm Sơn Hà xảy ra từ khoảng 22h30 đến 22h40, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội địa phương, Ban Công an xã G và xóm trưởng xóm S đã có đơn đề nghị xử lý đối với Bùi Văn H. Bùi Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng chỉ vì nóng nảy, thiếu kiềm chế, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn tại địa phương. Do đó bị cáo đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải đưa ra xét xử và có mức hình phạt nhằm răn đe, giáo dục bị cáo cải tạo thành công dân tốt, sống có ích cho bản thân, cho gia đình và xã hội. Xét nhân thân, tính chất, nguyên nhân, nội dung của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 con dao phay đã qua sử dụng dài 42,5cm, nắm dao bằng gỗ dài 12cm, hình trụ, đường kính 03cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen bản rộng nhất là 08cm, loại dao sắc 01 lưỡi; 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) chiều dài khoảng 30cm, cán bằng nhựa màu đen có chữ KIWI, dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao (dạng dao phay) có chiều dài 31cm, có nắm bằng gỗ, dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám (loại 01 lưỡi sắc), sống dao hình răng cưa thưa, đã qua sử dụng, lưỡi dao có dính nhiều bụi bẩn do Phùng Văn Ư giao nộp; 01 con dao màu đen, bằng kim loại (dạng dao rựa), chiều dài 39cm, cán dao bằng kim loại, chiều dài 10,5cm. Dao là loại một lưỡi, sống dao có chiều dày 0,5cm do Đoàn Văn B tự nguyện giao nộp; 02 chiếc dép tổ ong màu xanh; 01 miếng nhựa màu trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Bùi Văn H sử dụng dao gây thương tích cho Phùng Văn N với tỷ lệ thương tích là 01%; gây thương tích cho Phùng Văn Đ với tỷ lệ thương tích là 07%. Gia đình H đã đến động viên thăm hỏi và bồi thường cho N, Đ số tiền 10.000.000 đồng. Hai bên gia đình đã có đơn hòa giải, Phùng Văn Đ và Phùng Văn N đều không đề nghị xử lý việc H gây thương tích cho mình. Căn cứ Điều 155 BLTTHS, chưa đủ căn cứ để khởi tố đối với Bùi Văn H về hành vi "Cố ý gây thương tích". Phần tài liệu liên quan đến hành vi này của Bùi Văn H, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã tách ra chuyển về Công an huyện Giao Thủy để ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định pháp luật là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt Bùi Văn H 03 năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01/5/2023.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói giấy được dán bản giấy niêm phong màu trắng có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Viện pháp y quốc gia; 01 (một) chiếc dao (dạng dao phay) có chiều dài 31cm, có nắm bằng gỗ, dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám (loại 01 lưỡi sắc), sống dao hình răng cửa thưa; 01 (một) chiếc dao màu đen, bằng kim loại, chiều dài 39cm, bản rộng 6,5 cm, lưỡi dao dài 24 cm, cán dài 15 cm; 02 (hai) chiếc dép tổ ong màu xanh; 01 (một) miếng nhựa màu trắng.

(Chi tiết cụ thể theo biên bản giao, nhận tài sản thi hành án số 56 ngày 11-7-2023 giữa Công an tỉnh Nam Định với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Bùi Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời H1 thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- TAND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định.
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Anh Dũng